

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 của Ủy ban Dân tộc

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013 của Quốc hội khóa 13;

Căn cứ Nghị định số 84/NĐ-CP ngày 8/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 2276/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 của Ủy ban Dân tộc.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND (để b/c);
- Các Vụ, đơn vị thuộc UBND;
- Công TTĐT UBND;
- Lưu: VT, KHTC (02b).

3

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM



Lê Sơn Hải

ỦY BAN DÂN TỘC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 của Ủy ban Dân tộc
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 223 /QĐ-UBND ngày 05 / 9/2021
của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu

Tăng cường ý thức, trách nhiệm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là THPTK, CLP) cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Ủy ban Dân tộc trong công tác chuyên môn nghiệp vụ.

Phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi hiện tượng lãng phí, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính, tài sản, thời gian và nhân lực trong các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc.

Xác định biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm của Ủy ban Dân tộc trong năm 2021. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác THPTK, CLP trên mọi lĩnh vực và bảo đảm mục tiêu, yêu cầu và các nhiệm vụ đã đề ra.

2. Yêu cầu

a) THPTK, CLP phải gắn với việc hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm tại Quyết định số 2276/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về THPTK, CLP năm 2021; gắn với việc hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ.

b) THPTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước; xác định THPTK, CLP là nhiệm vụ trọng tâm của các đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện trên mọi lĩnh vực.

d) THPTK, CLP phải bảo đảm thực chất, có kết quả cụ thể, gắn với việc đánh giá, kiểm tra theo quy định.

đ) THPTK, CLP phải gắn với các hoạt động phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của Ủy ban Dân tộc.

e) THPTK, CLP phải được xác định là nhiệm vụ thường xuyên của các đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

a) Triển khai đồng bộ, hiệu quả Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách; quản lý chặt chẽ các nguồn thu, chi ngân sách nhà nước; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn để góp phần dành nguồn đầu tư cho phát triển, cải thiện đời sống cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Phân đấu 100% các đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc thực hiện công khai, minh bạch trong sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định.

c) Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công để góp phần chống lãng phí, thất thoát, tham nhũng. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản công thông qua việc đẩy mạnh mua sắm theo phương thức tập trung đối với những loại tài sản nằm trong danh mục tài sản mua sắm tập trung của Ủy ban Dân tộc và mua sắm qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

d) Thực hiện nghiêm nguyên tắc vốn vay ODA và vay ưu đãi nước ngoài chỉ được sử dụng cho đầu tư phát triển, không sử dụng cho chi thường xuyên. Không sử dụng vốn vay để mua sắm ô tô, vật tư, thiết bị dự phòng cho quá trình vận hành sau khi dự án hoàn thành, chi đào tạo, hội thảo.

đ) Quyết liệt đẩy mạnh giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công gắn với sử dụng vốn đầu tư công có hiệu quả, xem đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng để kích thích sản xuất kinh doanh, tiêu dùng, tạo việc làm và bảo đảm an sinh xã hội.

e) Tiếp tục thực hiện cải cách chính sách tiền lương và bảo hiểm xã hội. Kiên quyết đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, giảm đầu môi, tránh chồng chéo, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức; tập trung hoàn thiện khung khổ pháp lý, đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý. Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP năm 2021 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Trong năm 2021, thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Quốc hội thông qua, trong đó chú trọng các nội dung sau:

- Triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách; rà soát sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài đảm bảo phục vụ yêu cầu công tác và phù hợp với diễn biến của dịch bệnh Covid-19. Phân đấu tiết kiệm 10% chi thường

xuyên tăng thêm năm 2021 để cải cách tiền lương và tạo thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Tiếp tục thực hiện cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình quan trọng quốc gia, công trình dự án nhóm A.

- Tiết kiệm trong quản lý, sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi; thực hiện khoán kinh phí nghiên cứu khoa học đến sản phẩm cuối cùng; thực hiện công khai về nội dung nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Đầu tư ngân sách nhà nước cho các cơ sở giáo dục công lập cần có trọng điểm, ưu tiên cho các cơ sở giáo dục ở các vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng núi, biên giới và hải đảo.

- Thủ trưởng các đơn vị dự toán thực hiện xây dựng chỉ tiêu tiết kiệm trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của đơn vị mình và báo cáo kết quả thực hiện hàng năm theo quy định.

b) Quyết liệt đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập. Tăng số lượng đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; đảm bảo mục tiêu năm 2021 giảm tối thiểu 10% đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015, có 10% đơn vị tự chủ tài chính, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011 - 2015.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và các Nghị định hướng dẫn Luật; chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công.

b) Việc bố trí vốn đầu tư công năm 2021 của Ủy ban Dân tộc đảm bảo phù hợp với định hướng mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, định hướng xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, Quyết định số 63/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Cơ cấu lại đầu tư công giai đoạn 2017 - 2020 và định hướng đến năm 2025 và nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;

Đối với vốn đầu tư công từ nguồn vốn nước ngoài, việc bố trí kế hoạch phải phù hợp với nội dung của Hiệp định, cam kết với nhà tài trợ; bố trí đủ vốn cho các dự án kết thúc hiệp định vay nước ngoài trong năm 2021 và không có khả năng gia hạn.

c) Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành.

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia

a) Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; khả năng thực hiện chương trình trong năm 2021; Ủy ban Dân tộc phối hợp cùng Bộ Tài chính hướng dẫn các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương lập dự toán vốn, kinh phí thực hiện chương trình phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021.

b) Việc bố trí kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo khả năng cân đối của ngân sách nhà nước và tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công.

c) Quản lý, sử dụng kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng mục tiêu, nội dung của Chương trình, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công.

b) Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công.

c) Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch. Hạn chế mua xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền; thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về khoán xe công, tổ chức sắp xếp, xử lý xe ô tô đảm bảo tiêu chuẩn, định mức theo đúng Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định về định mức sử dụng xe ô tô.

d) Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản.

5. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn theo hướng giảm đầu mối các đơn vị trực thuộc; không thành lập tổ chức mới, không thành lập phòng mới trong vụ, trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền quyết định. Kiên quyết giảm và không thành lập mới các tổ chức trung gian.

b) Xác định tỷ lệ giảm số biên chế năm 2021 cho phù hợp, đảm bảo mục tiêu năm 2021 giảm 10% biên chế công chức và biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với biên chế được giao năm 2015 theo Nghị quyết số 39/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương về tinh giản biên chế.

c) Rà soát trình độ đào tạo, năng lực của cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban Dân tộc để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, bố trí sử dụng phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu chức trách, nhiệm vụ được giao; triển

khai hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2021 nhằm nâng cao trình độ lý luận chính trị, kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức của Bộ, đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THPTK, CLP từ Ủy ban Dân tộc đến các đơn vị trực thuộc

Căn cứ Chương trình THPTK, CLP của Ủy ban, Thủ trưởng các đơn vị trong phạm vi quản lý của mình, có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THPTK, CLP năm 2021; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực gắn với công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên; phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; đưa kết quả THPTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai THPTK, CLP tại cơ quan, đơn vị.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THPTK, CLP

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THPTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THPTK với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPTK, CLP đối với các đơn vị.

b) Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THPTK, CLP. Thông qua hội nghị, tập huấn để tuyên truyền giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí.

3. Tăng cường công tác tổ chức THPTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách: Điều hành, quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; thực hiện triệt để tiết kiệm toàn diện trên các nội dung chi, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách;

b) Rà soát chặt chẽ kế hoạch sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, năng lực của chủ đầu tư quản lý chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài và trong phạm vi hạn mức vốn nước ngoài trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã được giao;

c) Hoàn thành việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng theo thẩm quyền để làm cơ sở lập kế hoạch, dự toán, quản lý, bố trí sử dụng, xử lý tài sản công theo đúng quy định. Tăng cường công tác kiểm tra,

giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

d) Khẩn trương hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện đúng các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14. Áp dụng công nghệ thông tin trong công tác xây dựng, tổng hợp, giao và triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2021 trên Hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn nhà nước;

Đẩy mạnh áp dụng đấu thầu qua mạng, phần đấu tỷ lệ đấu thầu qua mạng theo hình thức chào hàng cạnh tranh, đấu thầu rộng rãi đạt tối thiểu 50% về số lượng gói thầu và 15% về tổng giá trị gói thầu;

d) Khẩn trương xây dựng và hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo Nghị định số 36/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động hiệu quả và làm cơ sở để thực hiện cải cách tiền lương; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Ủy ban Dân tộc;

g) Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức; xác định vị trí việc làm một cách khoa học, phù hợp với yêu cầu thực tế.

4. Đẩy mạnh thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THTK, CLP;

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của Luật THTK, CLP và các Luật chuyên ngành; trong đó, chú trọng thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao, công khai thông tin về nợ công và các nội dung đầu tư công theo quy định pháp luật;

c) Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

5. Kiểm tra, tự kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

a) Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP.

b) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra hàng năm tại đơn vị và thực hiện chế độ tổng hợp, báo cáo theo đúng các quy định của pháp luật về THTK, CLP.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, Thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về

xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra lãng phí.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THTK, CLP.

a) Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính gắn với THTK, CLP trong các lĩnh vực; thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính trên Internet.

Đổi mới phương thức, lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân. Xử lý dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, địa phương về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính và cập nhật, công khai kết quả tiếp nhận, xử lý kiến nghị trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban.

b) Các đơn vị triển khai có hiệu quả pháp luật THTK, CLP gắn với công tác phòng chống tham nhũng.

c) Nâng cao công tác phối hợp giữa các đơn vị; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả công tác THTK, CLP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình THTK, CLP năm 2021 của Ủy ban Dân tộc, các đơn vị trực thuộc Ủy ban xây dựng Chương trình THTK, CLP năm 2021 của đơn vị mình. Trong Chương trình THTK, CLP mỗi đơn vị cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra. Chương trình THTK, CLP của các đơn vị gửi Ủy ban (Vụ Kế hoạch - Tài chính) trước ngày 30/4/2021 để tổng hợp, theo dõi.

2. Các đơn vị trực thuộc Ủy ban Dân tộc có trách nhiệm chỉ đạo, quản trịet các nội dung sau:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

b) Chỉ đạo công chức, viên chức và người lao động của đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc và xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện Chương trình này để làm cơ sở theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị trong công tác THTK, CLP; đồng thời tăng cường kiểm tra, nhắc nhở, xử lý kịp thời các trường hợp không thực hành tiết kiệm, lãng phí tại đơn vị.

c) Thực hiện công khai trong THTK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả THTK, CLP đảm bảo so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả THTK, CLP giữa các đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

3. Thanh tra Ủy ban thực hiện theo thẩm quyền việc thanh tra kiểm tra theo kế hoạch, kịp thời phát hiện, xử lý và báo cáo cấp có thẩm quyền về kết quả xử lý hành vi lãng phí.

4. Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì theo dõi, đánh giá và báo cáo tình hình thực hiện của Ủy ban trong công tác quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế.

5. Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì việc hướng dẫn, kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện của các đơn vị thuộc Ủy ban, định kỳ báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

6. Các đơn vị thuộc Ủy ban lập báo cáo tình hình và kết quả THPT, CLP gửi Ủy ban (Vụ Kế hoạch - Tài chính) theo đúng quy định về thời gian và mẫu biểu báo cáo:

a) Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình THPT, CLP năm 2021 của các đơn vị cần nêu rõ các nội dung:

- Kết quả thực hiện từng chỉ tiêu tiết kiệm, giải pháp đã đặt ra, có so sánh với kết quả thực hiện của năm trước (phụ lục 01, 02 Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính);

- Kết quả chấm điểm công tác THPT, CLP trong chi thường xuyên theo quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính về quy định tiêu chí đánh giá kết quả THPT, CLP trong chi thường xuyên.

b) Thời hạn nộp: Báo cáo kết quả THPT, CLP năm 2021 gửi Ủy ban (Vụ Kế hoạch - Tài chính) trước ngày 10/02/2022 để tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính theo quy định./.

ỦY BAN DÂN TỘC